

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 48/2021/HS-PT

Ngày: 05 - 02 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Đình Triết

2. Bà Đinh Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 390/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Vòong Bảo K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2020/HS-ST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Vòong Bảo K (tên gọi khác: B); Sinh năm 1993 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 10, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vòong Sành Đ (sinh năm: 1970) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm: 1972); bị cáo có vợ tên Lê Thị Thùy O và có một con sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Trần Văn G, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn 04, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Tấn V, sinh năm: 2001; Địa chỉ: Thôn 10, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/5/2020, Trần Văn G, Phạm Văn D, Nguyễn Văn T, Mai Văn N1, Vòong Bảo K và một số bạn hát karaoke tại quán P ở tổ dân phố 05, thị trấn K, huyện K. Sau đó, G và D xảy ra đánh nhau, K can ngăn thì bị G đánh trúng vào người nên K dùng tay đánh lại và được mọi người can ngăn, không ai bị thương tích nên đi về nhà. G về nhà bực tức vì bị K đánh nên cầm 01 con dao và điều khiển xe mô tô đi đến nhà K để hỏi lý do. Trên đường đi đến đoạn thôn 5, xã H thì gặp T và N1. T và N1 hỏi G đi đâu thì G nói đi xuống nhà K hỏi lý do vì sao đánh G, rồi G điều khiển xe đi tiếp. Sợ xảy ra đánh nhau, T và N1 điều khiển xe đi theo G để can ngăn.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì đến nhà K, T và N1 đứng ngoài đường còn G cầm dao đến cửa sổ nhà K, G thấy ông Vòong Sành Đ (cha K) nên G hỏi: “có phải nhà K không”, ông Đ nói “phải”, G nói tiếp “K đâu tôi đâm nó chết” rồi G giật cửa đi vào trong nhà tìm K. Lúc này, K đang ăn cơm trong bếp biết G tìm đánh nên đã chạy ra cửa sau đến chuồng bò, K liền cầm một khúc cây gỗ tròn dài 1m30 và gọi điện cho Nguyễn Tấn V (là em họ K), V đi chơi và đang về đến đoạn Điện lực huyện K cùng Nguyễn Tấn N2 và Hồng Tấn K. Qua điện thoại, K nói “V ơi có mấy thằng cầm dao vào nhà anh quậy”, V nói “thằng nào, đông không”, K trả lời “mấy thằng thôn 4 thấy đi hai xe máy”, V nói “đợi tí em vào”, rồi K tắt máy. V nói với N2 và K: “tụi mày vào nhà anh K với tao, có thằng nào vào đó quậy” thì N2, K đồng ý.

Về phía G, khi vào trong nhà tìm không thấy K đâu thì G đi ra ngoài. Sau khi gọi điện thoại cho V xong thì K cầm đoạn cây gỗ chạy tới chỗ G đứng trong sân, thấy G cầm dao, K nói “Tụi mày làm gì mà cầm dao vào nhà tao quậy”, G nói “lại đây tao đâm chết mày”, K liền dùng khúc cây gỗ đánh mạnh một cái trúng vào vùng hông trái của G làm khúc cây gãy thành hai đoạn, G đuổi K chạy ra cổng thì K dùng đoạn cây bị gãy cầm trên tay tiếp tục đánh nhiều cái vào vùng lưng trái G.

Lúc này, V, N2, K điều khiển xe máy vừa chạy đến nhà K, V dừng xe trước cổng nhà K và chạy qua lề đường nhặt một đoạn cây gỗ ỏ dài khoảng 01 mét đuổi đánh T. T bỏ chạy nên không đánh được, V quay lại định đánh N1 thì K can ngăn không cho đánh. V nhìn thấy G cầm dao đứng trước cổng nhà K nên cầm đoạn cây đến đánh một cái vào vùng mặt bên trái G thì được N2, K và ba mẹ V đến can

ngăn, đưa V vào nhà K không cho đánh nữa. Còn K đứng lại cãi nhau với G, K dùng tay tát vào mặt G một cái thì được mọi người can ngăn đưa vào trong nhà, còn G ra xe đi về, khi ra tới tỉnh lộ 12 thì G kêu khó thở, rồi dựng xe máy và ngồi cạnh xe bên vệ đường thì được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây nguyên.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 610/PY-TgT ngày 06/6/2020 của Trung tâm pháp y Tỉnh Đắk Lắk kết luận “Trần Văn G, vết thương để lại sẹo vùng gò má trái, nằm dọc cách đuôi mắt trái 2,5 cm; bờ mép phẳng gọn có kích thước 2,5 cm x 0,1 cm; bầm tím mi dưới mắt trái kích thước 3,5 cm x 2,5 cm; bầm tím nhẹ mặt sau cánh tay- vai trái 4cm x 3cm; bầm tím vùng lưng bên trái cách đường nách sau bên trái 2cm có kích thước 8cm x 5cm; bầm tím rải rác hông – lưng trái phía trên mào chậu trái 2cm, có kích thước 10cm x 4cm; sẹo mổ theo đường trắng giữa qua rốn kích thước 19cm x 0,1 cm; sẹo dẫn lưu vùng mạng mỡ phải kích thước 1cm x 1,5 cm; sẹo dẫn lưu vùng mạng mỡ trái kích thước 1 cm x 0,4 cm; tổn thương lách (cắt lách toàn bộ), thương tích toàn bộ 38%. Vật tác động: Vật tày, vật tày có cạnh.

Tại bản kết luận giám định thương tích (bổ sung) số 843/PY-TgT ngày 13/8/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Trần Văn G, vết thương để lại sẹo vùng gò má trái, nằm dọc cách đuôi mắt trái 2,5 cm; kích thước 2,5 cm x 0,1 cm; tỷ lệ 3%; sẹo mổ theo đường trắng giữa qua rốn kích thước 19cm x 1cm; sẹo lồi 0,2 cm, tỷ lệ 3%, sẹo dẫn lưu vùng mạng mỡ phải kích thước 1cm x 0,5 cm, tỷ lệ 1%; sẹo dẫn lưu vùng mạng mỡ trái kích thước 1 cm x 0,4 cm, tỷ lệ 1%; tổn thương lách (cắt lách toàn bộ), tỷ lệ 33%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vòng Bảo K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vòng Bảo K 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/11/2020, bị cáo Vòng Bảo K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 03 năm tù cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Võong Bảo K tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/5/2020, Võong Bảo K đã dùng một khúc cây gỗ đánh mạnh một cái trúng vùng hông trái và đánh nhiều cái vào vùng lưng trái anh Trần Văn G làm anh G bị thương tích, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 35%. Do đó, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võong Bảo K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Võong Bảo K, thì thấy: Mức hình phạt 03 năm tù mà Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là thoả đáng và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hơn nữa, trong vụ án này nguyên nhân một phần do lỗi bị hại cầm dao xông vào nhà bị cáo K, đòi đâm bị cáo làm kích động tinh thần dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám

sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vòong Bảo K – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 16/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vòong Bảo K 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vòong Bảo K cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt

của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vòng Bảo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Bông;
- VKSND huyện Krông Bông;
- Công an huyện Krông Bông;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Duy Phương